

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ các Quyết định do Ủy ban nhân dân tỉnh
Kon Tum ban hành về kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015;*

*Căn cứ Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2008 của Chính
phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành
chính;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính
phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng
5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên
quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07
tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định
liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính
phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản
quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ
trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ
tục hành chính;*

*Thực hiện Quyết định số 574/QĐ-TTg ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Thủ
tướng Chính phủ về ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý và trả lời phản ánh, kiến
nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ;*

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều và thay đổi một số cụm từ của Quy chế hoạt động cán bộ, công chức làm công tác đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Quyết định số 51/2013/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

1. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 1 như sau:

"Công chức, viên chức chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; cán bộ, công chức của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh được phân công thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính tại cơ quan".

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 3 như sau:

"Điều 3. Thành phần, thẩm quyền công nhận cán bộ, công chức làm công tác đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính

1. Cán bộ, công chức đầu mối cấp tỉnh: Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh bố trí tối thiểu 02 (hai) cán bộ, công chức (*gồm 01 (một) lãnh đạo cơ quan và 01 (một) lãnh đạo cấp phòng hoặc tương đương*).

Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng ban Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh phối hợp Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định công nhận danh sách cán bộ, công chức đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính cấp tỉnh.

2. Cán bộ, công chức đầu mối cấp huyện, cấp xã: Tại Ủy ban nhân dân cấp huyện, bố trí tối thiểu 02 cán bộ, công chức (*gồm lãnh đạo Ủy ban nhân dân; lãnh đạo Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện*); tại Ủy ban nhân dân cấp xã, mỗi đơn vị bố trí 01 công chức đầu mối là công chức Văn phòng thống kê.

Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm hướng dẫn, tổng hợp và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện công nhận danh sách cán bộ, công chức đầu mối cấp huyện, cấp xã; đồng thời, gửi quyết định công nhận đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để theo dõi".

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 6 như sau:

"2. Kiểm soát quy định về thủ tục hành chính trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân tỉnh khi cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì soạn thảo (*chỉ áp dụng đối với cán bộ, công chức đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính cấp tỉnh*): Theo dõi, tham mưu, giúp Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện việc đánh giá tác động các quy định về thủ tục hành chính tại dự thảo văn bản theo quy định tại khoản 3

và khoản 9 Điều 1 Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến công tác kiểm soát thủ tục hành chính".

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 9 như sau:

"Điều 9. Chế độ báo cáo

Chế độ báo cáo được thực hiện theo quy định tại Chương VIII Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính."

5. Thay thế một số cụm từ trong Quy chế hoạt động cán bộ, công chức làm công tác đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Quyết định số 51/2013/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum, cụ thể:

a) Thay đổi cụm từ "Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính thuộc Sở Tư pháp" tại khoản 3 Điều 2, khoản 2 Điều 4, điểm b khoản 1 Điều 7 thành cụm từ "Trung tâm Phục vụ hành chính công thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh".

b) Thay đổi cụm từ "Sở Tư pháp" tại khoản 1 Điều 4; các khoản 8, 9 Điều 5; các khoản 3, 4, 5 Điều 6; khoản 1 Điều 7; các khoản 1, 2 Điều 10 thành cụm từ "Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh".

Điều 2. Bãi bỏ các Quyết định do Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành liên quan đến công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

1. Quyết định số 52/2013/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2013 về việc ban hành Quy chế phối hợp công bố, công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Công tác công bố, công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính.

2. Quyết định số 53/2013/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2013 về việc ban hành Quy định tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Hoạt động tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy

định hành chính trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính và Quyết định số 574/QĐ-TTg ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý và trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2020. Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu trong Quyết định này được thay thế, sửa đổi, bổ sung thì áp dụng theo các văn bản đã được thay thế, sửa đổi, bổ sung đó.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/cáo);
- Đoàn ĐBQH tỉnh (để b/cáo);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Công báo tỉnh Kon Tum;
- Báo Kon Tum, Đài PTTH, Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC.LHP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Ngọc Tuấn